

4	Dự kiến phân phối Lợi nhuận của năm 2020	Đồng	23.111.285.000
	Quỹ khen thưởng CB-CNV (4% LNST)	Đồng	780.000.000
	Quỹ khen thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2020	Đồng	440.000.000
	Quỹ phúc lợi (6% LNST)	Đồng	1.170.000.000
	Quỹ khen thưởng HĐQT, Ban KS (4% LNST)	Đồng	780.000.000
	Quỹ khen thưởng Ban điều hành (3% LNST)	Đồng	590.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	2.500.000.000
	Chia cổ tức 14%/vốn điều lệ	Đồng	16.851.285.000

Đại hội đã thông qua vấn đề 4 với số phiếu tán thành là **11.758.478** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 5: Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021

5.1. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2021:

STT	Khoản mục	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1	Doanh thu	400,000	475,624	450,000
	- Cọc ống	265,000	343,720	320,000
	- Trụ điện và phụ kiện	15,000	22,077	20,000
	- Cờ ván	70,000	66,193	70,000
	- Cọc vuông	5,000	-	-
	- Dầm BTCT	40,000	40,864	28,000
	- Doanh thu điện mặt trời	-	-	3,000
	- Doanh thu thi công	-	-	2,000
	- Doanh thu khác	5,000	2,770	7,000
2	Giá vốn hàng bán	353,700	411,481	394,300
3	Lãi gộp	46,300	64,143	55,700
4	Doanh thu tài chính	0,944	1,067	1,000
5	Chi phí tài chính	9,642	13,389	13,676
	- Chi phí lãi vay ngắn hạn	9,442	10,078	9,750
	- Chi phí lãi vay dài hạn	-	-	1,574
	- Chi phí lãi phải trả cho cổ đông và nhà đầu tư	-	3,101	2,134
	- Chi phí tài chính khác	0,200	0,210	0,218
6	Chi phí bán hàng	3,332	2,887	2,420
	Chi phí nhân viên bán hàng	2,080	1,937	1,893
	Chi phí khấu hao TSCĐ	0,072	0,088	0,090
	Chi phí bảo hành	0,060	0,352	
	Chi phí khác	1,120	0,510	0,437
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15,024	24,171	20,072
	Chi phí nhân viên quản lý	10,640	12,273	11,768
	Chi phí khấu hao TSCĐ	0,504	0,629	0,629
	Chi phí dự phòng		6,616	3,675
	Chi phí khác	3,880	4,653	4,000
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động Sản xuất kinh doanh	19,246	24,764	20,532
9	Thu nhập khác		0,357	
10	Chi phí khác	0,175	0,317	0,338



STT	Khoản mục	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
11	Lợi nhuận khác	(0,175)	0,040	(0,338)
12	Lợi nhuận trước thuế	19,071	24,804	20,000
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3,849	5,222	4,000
14	Lợi nhuận sau thuế	15,222	19,582	16,000
15	Chi cổ tức bằng tiền mặt (Tỷ lệ % trên mệnh giá cổ phiếu)	8%	14%	12%

5.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Khoản mục	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
	Vốn điều lệ	120,366	120,366
	Lợi nhuận sau thuế	19,582	16,000
	Dự kiến phân phối		
1	Quỹ khen thưởng công nhân viên	0,780	0,640
2	Quỹ phúc lợi	1,170	0
3	Quỹ khen thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận	0,440	0
4	Quỹ khen thưởng HĐQT, Ban KS	0,780	0,640
5	Quỹ khen thưởng ban điều hành	0,590	0,480
6	Trích quỹ đầu tư phát triển	2,500	0
7	Chi cổ tức bằng tiền mặt)	16,851	14,444
	Tổng cộng	23,111	16,204

Đại hội đã thông qua vấn đề 5 với số phiếu tán thành là **11.758.478** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 6: Thông qua Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

6.1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020:

STT	Thành viên	Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ 2020 (đồng/tháng)	Thực hiện 2020 (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	5.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4.000.000	4.000.000
3	Thư ký HĐQT	1.000.000	1.000.000
4	Trưởng BKS	3.000.000	3.000.000
5	Thành viên BKS	1.600.000	1.600.000

6.2. Kế hoạch Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:

STT	Thành viên	Kế hoạch 2021 (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	10.000.000
2	Ủy viên HĐQT	8.000.000
3	Thư ký HĐQT	2.000.000
4	Trưởng BKS	6.000.000
5	Thành viên BKS	3.200.000

Đại hội đã thông qua vấn đề 6 với số phiếu tán thành là **11.758.478** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.



Vấn đề 7: Thông qua Sửa đổi điều lệ Công ty.

Đại hội đã thông qua vấn đề 7 với số phiếu tán thành là **11.450.234** cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,379% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Vấn đề 8: Thông qua chi trả lãi cho việc sử dụng vốn của Cổ đông, người Lao động và Nhà Đầu tư

Đại hội đã thông qua vấn đề 8 với số phiếu tán thành là **11.758.478** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM HỮU THIÊN

C.P.